

LUẬN ĐẠI THỪA TẬP BỒ TÁT HỌC

QUYỂN 11

Phẩm 8: THANH TỊNH

Phần 2

Luận nói: Lại nữa, nên biết nếu nói về hành hối quá thì như kệ trong kinh Kim Quang Minh nói:

*Bậc Lương Túc tôn quý
Trụ khắp mười phương cõi
Đem tâm thương tất cả
Con nay phải chứng biết
Nếu trước con tạo tác
Nghiệp tội rất rộng lớn
Nay ở trước mười phương
Đều sám hối tất cả
Khi chưa biết được Phật
Chưa biết rõ cha mẹ
Chưa biết rõ thiện ác
Con tạo ra tội này
Tự chấp lấy chủng tộc
Và các thứ tài bảo
Nhiều năm nông buông thả
Con tạo ra tội này
Tâm niệm và miệng nói
Tạo các thứ nghiệp ác
Nói là không thể thấy
Con tạo ra tội này
Ngu si làm điều ác
Bị phiền não che tâm*

Do ám độn vô trí
 Gân gũ ác tri thức
 Vui đùa và yêu dắm
 Hoặc ở trong sâu nhuế
 Tài vật không biết chán
 Con tạo ra tội này
 Nghèo cùng và lừa lọc
 Nên ích kỷ, ghét ganh
 Không gân gũ Thánh nhân
 Con tạo ra tội này
 Nhân dục sanh sợ hãi
 Thường mỗi khi đi đứng
 Không hề được tự tại.
 Con tạo ra tội này
 Nhân dục khởi sân nộ
 Tâm bán loạn nhiễu động
 Đói khát bức bách thân
 Con tạo ra tội này
 Ăn uống và y phục
 Do nơi ba loại ấy
 Các kiết não thiêu đốt
 Con tạo ra tội này
 Nghiệp thân, khẩu và ý
 Ba loại thường hành ác
 Đủ các tướng như vậy
 Nay con đều sám hối
 Nếu đối với pháp Phật
 Và các chúng Thanh-văn
 Không khởi tâm kính trọng
 Con thấy đều sám hối
 Lại đối bậc Duyên giác
 Và các chúng Bồ-tát
 Không sanh tâm cung kính
 Con đều xin sám hối
 Hoặc đối người có đức
 Các Pháp sư thuyết pháp
 Không khởi tâm kính theo
 Con đều xin sám hối

Do hủy báng chánh pháp
 Mà thường sanh vô trí
 Không kính trọng cha mẹ
 Con đều xin sám hối
 Mười phương Phật ba đời
 Quán sát hộ niệm con
 Vận tâm từ vô duyên
 Thương nhận con sám hối
 Con ở trong trăm kiếp
 Trước nếu tạo các tội
 Tâm thường ô mê, sợ
 Nguyện xin thường trừ diệt
 Lại tâm thường khiếp nhứt
 Sợ các ác tội này
 Ở trong bốn oai nghi
 Chưa từng hưởng an vui
 Chư Phật đủ đại bi
 Trừ sợ hãi thế gian
 Nay nguyện xin nhiếp thọ
 Giải thoát các sợ hãi
 Con trước tạo các tội
 Bày tỏ trước Như Lai
 Dùng tình thương của Phật
 Rưới lên phiền não bản.
 Lại các tội ác này
 Tất cả đều sám hối
 Như các tội đã làm
 Đều không dám che giấu
 Nếu các nghiệp chưa tạo
 Thì không dám tạo nữa
 Nghiệp thân có ba loại
 Và bốn loại khẩu nghiệp
 Cùng ba độc ý nghiệp
 Tất cả đều sám hối.

Luận nói: Nếu Bồ-tát phạm tội thì ước lược có nhẹ có nặng. Kinh Ưu-ba-ly Sở Vấn nói: “Đối với tội căn bản thì so sánh mà nói. Sao gọi là tội nặng? Phật bảo Ưu-ba-ly: Bồ-tát trụ Đại thừa phạm hằng ha số tội tham cùng với một tội sân thì đối với Bồ-tát thừa có sự so sánh. Trong

hai tội này, sân thuộc về tội nặng. Vì sao? Đây Ưu-ba-ly! Vì khởi sân tâm tức là xả bỏ chúng sanh. Nhưng khởi tham thì yêu mến và hộ trì chúng sanh. Nếu yêu mến và hộ trì chúng sanh thì không gây phiền não. Chúng sanh ở chỗ Bồ-tát không có các họa bất ngờ và các sự sợ hãi v.v... Đây Ưu-ba-ly! Do đó, Bồ-tát nếu có phạm tội tham thì gọi là vô tội. Nghĩa này thế nào? Do yêu mến thủ hộ chúng sanh càng tăng thêm như trước nên Ta nói trong thâm tâm có lòng thương xót này. Phật bảo Ưu-ba-ly: Bồ-tát nếu không có phương tiện khéo léo thì sợ phạm vào tội tham. Nếu Bồ-tát có phương tiện khéo léo thì sợ phạm vào tội sân, nhưng không sợ phạm vào tham ái kia. Tại sao? Phương tiện khéo léo là đầy đủ hai thứ từ bi và trí tuệ mà không lìa bỏ chúng sanh. Nếu lìa bỏ chúng sanh tức chỉ có trí tuệ hiểu rõ khổ là không. Hoặc chỉ có từ bi thì chẳng bao lâu sẽ bị đoạn diệt bởi lực phiền não. Kinh Phương Tiện Thiện Xảo nói: “Thiện nam tử! Ví như người trì minh chú bị dây tơ phiền não kia ràng buộc vào trong năm xứ thiên phược thì nên dùng chân ngôn để cầu pháp tức liền được siêu thoát. Do thần lực của chân ngôn nên đoạn trừ tất cả pháp trói buộc. Thiện nam tử! Phương tiện khéo léo của Bồ-tát thọ nhận năm thứ dục lạc cũng lại như vậy. Tuy nhiên đối với sự tạo tác không hề gây rối loạn chánh hạnh. Nghĩa là chỉ dùng một thứ trí lực biến khắp tâm Nhất thiết trí làm thanh tịnh các dục lạc thì sẽ sanh Phạm thế”.

Luận nói: Nghĩa sân là thế nào? Tức là bản tánh vốn mang tội lớn. Do phân biệt rộng không sanh, phương tiện thương xót lại hành sân nhuế chẳng làm lợi ích. Sao gọi là tội lỗi? Vì dung nạp sân nhuế nên trưởng dưỡng phiền não và làm giảm mất từ bi. Nếu Bồ-tát đối với chúng sanh làm mất tâm từ bi tức là diệt mất sự lợi ích tương tục rộng lớn cho chúng sanh. Phẩm Thánh Đế nói: “Nếu biết như cha mẹ thấy con liền khởi tâm thương xót. Nghĩa là nếu xả bỏ tâm từ lợi ích cho chúng sanh tức Bồ-tát xa lìa hữu trí. Lại nữa, nếu Bồ-tát khuyên hành dục thì giảm mất lợi ích. Do đó nói tham sự xấu ác thì mắc vào hai loạn nan. Nếu tham trước dục thì giống như người không có mắt giết hại cha mẹ. Do vậy, đối với dục thấp kém mà sanh khổ não thì làm tổn giảm quả báo sanh thiên. Lại nữa, người vướng mắc vào dục thì thường hủy hoại giới cấm, xa lìa cõi người. Do đó mong cầu rồi ưa thích, chán bỏ cái khổ của người khác chẳng phải thấy chân thật. Lẽ ra xem khổ não của người khác như khổ não của mình, tuy nhiên vì không thể tự tu tập nên khởi lên hai thứ tội”. Kinh Nguyệt Đăng nói: “Phật bảo A-nan: Giả sử có người từ chân đến đầu đều bị nước đồng sôi nung nấu tụ thành

một khối lửa. Lại có người đến nói với ông ta rằng tôi khuyên ông nên cùng hưởng thọ năm thứ dục lạc du hý ca múa... thì theo ý ông nghĩ sao? Người này có thể khiến người kia cùng du hý ca múa về năm thứ dục lạc chăng? A-nan bạch Phật: Không thể được, thưa Thế Tôn! Phật bảo A-nan: Người kia đối với việc du hý ca múa do phân biệt mà khởi lên tham trước rồi khuyên chuyển thân này cùng thọ năm thứ dục lạc du hý ca múa. Như Lai không như vậy, thuở xưa khi tu hành Bồ-đề thấy các chúng sanh chịu khổ trong ba đường ác và người bần cùng, tâm không vui vẻ chút nào”.

Luận nói: Thế gian có người con sanh ra không thấy cha mẹ ôm lòng thống khổ và có ân lớn này. Chỉ thấy vui tự thân hoặc có người thân hoặc không có người thân thương yêu che chở. Người thủ hộ cờ thiện pháp chớ có hành tà dục. Điều này đối với chúng sanh hoặc làm lợi ích, hoặc gây tổn hại. Nghĩa là nếu bị trói buộc ham thích dục lạc kia thì điều này trở nên tội ác. Nếu có đủ chánh hạnh thì làm lợi ích cho chúng sanh. Nếu Tỳ-kheo đi vào hành xứ nên tưởng như mẹ, như em mà cung phụng họ chứ không nên đối với họ như hàng phạm hạnh, thành tựu chúng sanh nên phải xa lìa. Như Kinh Vô Tận Ý nói: “Đúng thời hay phi thời lại xả việc làm ấy, hoặc thấy chúng sanh phải tăng trưởng lợi ích và cũng trụ trong học xứ này”. Kinh Phương Tiện Thiện Xảo nói: “Xưa có Phạm chí Quang Minh ở trong bốn vạn hai nghìn năm nghiêm trì phạm hạnh, đi bảy bước rồi phát khởi lòng từ bi. Giả sử có phạm giới cấm mà thọ khổ ở đại ngục cũng không bỏ người kia khiến phải đi đến chết. Thiện nam tử! Phạm chí Quang Minh tức liền nắm tay phải người ấy mà nói: Ta sẽ đáp ứng những gì chị muốn. Thiện nam tử! Người Phạm chí trong diệu dục thâm sâu như vậy đã khởi tâm đại bi nên trong mười ngàn kiếp thọ khổ luân hồi, sau đó lại tu phạm hạnh. Thiện nam tử! Nhờ vào phương tiện khéo léo của Bồ-tát mà được sanh vào Phạm thế”. Kinh kia lại nói: “Nếu có Bồ-tát vì một chúng sanh mà phát khởi thiện căn đối với sắc tướng của họ thì sẽ bị đọa đúng như tội trong trăm ngàn kiếp nhận khổ thiêu đốt của địa ngục. Thưa Thế Tôn! Bồ-tát kia tuy có khởi lên tội này nhưng không thọ khổ ở địa ngục. Nghĩa là do đối với một chúng sanh cũng không xa lìa thiện căn ấy”. Kinh kia lại nói: “Thiện nam tử! Phương tiện khéo léo này của Bồ-tát có tội rất nặng, nếu khi gặp ác tri thức khuyên thành tựu uẩn này để thủ chứng Niết-bàn. Tuy nhiên về sau lại không kham chịu mặc áo giáp đồng này, thì làm sao hóa độ tất cả chúng sanh. Cho nên ta không khởi tâm này mà như người kia luân chuyển hóa độ chúng sanh. Lại nữa, giả

thiết nếu có tội này thì như pháp kia thực hành khiến không có lỗi lầm. Thiện nam tử! Nếu có Bồ-tát xuất gia phân biệt chỗ tạo bốn trọng tội thì Bồ-tát ấy đầy đủ phương tiện khéo léo nên tùy khởi tội tức sám hối ngay nói là không có tội”. Kinh Bảo Vân nói: “Người tạo tội vô gián nghĩa là khiến người khác chết. Trong Luật Thanh-văn gọi đây là tội căn bản. Lại như sát hại nai... mà khởi lòng từ bi thì nói là vô tội. Nếu Bồ-tát khởi tham sanh vào cõi thiện thì không nên có sân nộ, vì tham này thì được sửa sang. Như nói Bồ-tát phương tiện khéo léo, thích tạo ra tham ái. Đối với nữ sắc tốt đẹp thường ưa sửa sang và luôn luôn nguyện cầu sanh vào trong thế giới người nữ để chán bỏ tâm tham kia. Xả nữ thân rồi lại được tướng trượng phu thành tựu thân hình to lớn. Phật bảo A-nan: Ông có thấy công đức này không? Tại vì chúng sanh khác tuy cũng thực hành như vậy, mà khởi tâm tham mãnh liệt, nhưng cũng xuất ly cảnh khổ được sanh vào cõi trời và người. Cho đến làm Được Vương Đại sĩ. Sao gọi là Bồ-tát khởi sân? Nghĩa là nếu phát khởi phiền não thì làm sao bố thí các thứ diệu lạc v.v...

Luận nói: Nếu vì danh tiếng này như vậy đối với chúng sanh khác làm phương tiện lợi ích thì giả sử có khởi tham cũng không có tội. Với phương tiện khéo léo này. Bồ-tát thường làm lợi ích mà không xả bỏ chúng sanh, rộng như trước nói. Tuy nhiên, chẳng phải đạt được lãnh địa của hành lục độ vi diệu, ở trong đây phải quán sát thật khéo tương ưng cho nên không chứa đựng sân v.v...”. Lại nữa, kinh Ưu-ba-ly Sở Vấn nói: “Phật bảo Xá-lợi-tử, Bồ-tát có hai tội lớn. Những gì là hai? Nghĩa là tâm khởi sân và si. Hơn nữa, Xá-lợi-tử! Trước hết nên chí thành sám hối mười tội ác và năm loại lỗi. Cũng nên sám hối việc tay cầm, mắt xem, tâm khó kiểm chế, hoặc đối với một chúng sanh kiêm luôn cả hai thứ khác. Xá-lợi-tử! Lại nói có Bồ-tát tạo đủ năm loại tội nặng vô gián, hoặc khi đối với vợ con người khác đem tâm nhiễm ô hành phi pháp, tay đoạn mạng căn, ăn cắp vật của tháp Phật và vật của bốn phương Tăng. Bấy giờ, Bồ-tát nếu như phạm tội kia thì nên đối trước ba mươi lăm vị Như Lai mà nói: Con nay xin quy y Phật, Pháp, Tăng.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô Kim Cang Tiêu Phục Hoại Tán Phật

Nam mô Bảo Diễm Phật

Nam mô Long Tự Tại Vương Phật

Nam Đông Mãnh Quân Phật

Nam mô Cần Đông Hỷ Phật

Nam mô Bảo Hỏa Phật

Nam mô Bảo Nguyệt Quang Phật
 Nam mô Bất Không Kiến Phật
 Nam mô Bảo Nguyệt Phật
 Nam mô Ly Cấu Phật
 Nam mô Đông Thích Phật
 Nam mô Phạm Đức Phật
 Nam mô Phạm Thích Phật
 Nam mô Thủy Vương Phật
 Nam mô Thủy Thiên Phật
 Nam mô Hiền Kiết Tường Phật
 Nam mô Chiên Đàn Kiết Tường Phật
 Nam mô Vô Biên Oai Đức Phật
 Nam mô Quang Kiết Tường Phật
 Nam mô Vô Ưu Kiết Tường Phật
 Nam mô Na La Diên Phật
 Nam mô Hoa Kiết Tường Phật
 Nam mô Tịnh Chiếu Minh Du Hý Thần Thông Phật
 Nam mô Liên Hoa Quang Du Hý Thần Thông Phật
 Nam mô Tài Kiết Tường Phật
 Nam mô Niệm Kiết Tường Phật
 Nam mô Thiện Danh Xưng Kiết Tường Phật
 Nam mô Nhân Đà La Vông Tràng Vương Phật
 Nam mô Thiện Du Bộ Kiết Tường Phật
 Nam mô An Tường Hành Phật
 Nam mô Thắng Du Bộ Phật
 Nam mô Phổ Âm Biến Quang Nghiêm Kiết Tường Phật
 Nam mô Bảo Liên Hoa Thắng Du Bộ Phật
 Nam mô Thiện Trụ Ta La Thọ Vương Phật

Như vậy, đối trước Phật hiện tiền cho đến Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác của tất cả thế giới nguyện Phật Thế Tôn quán sát và hộ niệm: Con ở trong đời này hoặc đến đời khác và từ vô thủy đến nay ở trong luân hồi sanh tử tạo nhiều nghiệp chướng hoặc tự mình làm, dạy người khác làm, hay thấy làm mà sanh tâm vui vẻ, hoặc ăn cắp vật trong tháp Phật hay vật của bốn phương Tăng, tạo năm tội vô gián và mười nghiệp ác hoặc tự mình làm, hay thấy người khác làm mà sanh tâm vui thích. Do nghiệp chướng này nên phá hủy giới cấm, đọa vào địa ngục hoặc làm bàng sanh, hoặc sanh vào cảnh giới Diêm-ma, hoặc sanh ở biên địa Miệt-lê-xa và ở cõi trời trường thọ. Giả sử có được làm

người thì sáu căn không đủ, tham trước tà kiến và xa lìa Phật xuất thế. Những nghiệp chướng này, Phật đã biết như thật, thấy như thật, chứng minh như thật, tính toán chân thật, nói chung đều thấy được tất cả. Nay con xin chí thành sám hối không giám che giấu. Nếu con hủy phạm giới cấm..., nguyện chư Phật Thế Tôn xem xét mà thương xót. Nếu con ở trong đời này đến đời sau và vô thủy đến nay nhận chịu sanh tử luân hồi hoặc rơi vào bàng sanh, hoặc bố thí một bát cơm, hộ trì một tịnh giới, nếu có các thiện căn tu phạm hạnh, hóa độ chúng sanh phát khởi tâm Bồ-đề và vô thượng trí cùng tất cả thiện căn thì như lượng ấy mà hồi hướng đến quả A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-Bồ-đề. Con nay cũng bắt chước như chư Phật trong quá khứ, hiện tại, vị lai, đều hồi hướng trong tất cả. Nhẫn đến nói kệ:

*Sám trừ tất cả tội
Các phước đều tùy hỷ
Và khuyến thỉnh chư Phật
Diễn thiết đạo vô thượng
Quá khứ và tương lai
Hiện trụ trong cõi người
Biển công đức vô biên
Tất cả đều đánh lễ.*

Này Xá-lợi-tử! Bồ-tát ấy đối trước ba mươi lăm vị Như Lai đã phát lồ như vậy rồi, các Đức Như Lai tùy thuận biết tác ý, nên tội của Bồ-tát được thanh tịnh. Do tội được thanh tịnh nên chư Phật Thế Tôn này hiện ra trước mặt Bồ-tát. Như vậy vì lợi ích giải thoát cho chúng sanh mà chư Phật thị hiện các tướng tốt. Do kẻ phàm phu ngu si này đối với sự hóa độ cứu giúp này liền sanh nghi hoặc, thậm chí tất cả chúng Thanh văn và Duyên giác mà không thể khiến tội làm ác kia trở nên thanh tịnh. Nếu có Bồ-tát trì niệm danh hiệu của các Đức Như Lai này, đêm ngày ba thời chuyên thực hành chánh pháp, thì xa lìa tội kia và đắc Tam-ma-địa. Đây gọi là tu hạnh hối quá và đối trị.

Luận nói: Nếu đọc tụng kinh điển sâu xa vi diệu thì có thể diệt trừ được tội kia. Kinh Năng Đoạn Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật nói: “Lại nữa, Tu-bồ-đề! Nếu có thiện nam tín nữ thọ trì đọc tụng kinh này mà bị người khác xem thường thì biết rằng người ấy kiếp trước đã tạo ra nhiều nghiệp chướng đáng lý phải đọa vào ác đạo nhưng do thấy pháp này và nhận được sự xem thường của thế gian mà nghiệp chướng đời trước bị tiêu diệt rồi chứng đắc Bồ-đề của Phật”.

Luận nói: Nếu hiểu biết tánh không thì khiến tội ác được thanh

tịnh. Như Kinh Như Lai Tạng nói: “Phật bảo Ca-diếp-ba: Có mười nghiệp đạo bất thiện vương vào tội lỗi lớn:

1. Sát sanh, nghĩa là đoạt mạng sống của cha mẹ và bậc Duyên giác.
2. Lấy của không cho, nghĩa là ăn cắp vật của Tam bảo
3. Hành tà dục, nghĩa là khởi sự nhiễm ô với mẹ và Tỳ-kheo ni Vô học.
4. Vọng ngữ, nghĩa là nói: Ta là Như Lai
5. Nói hai lưỡi, nghĩa là ở trong Thánh chúng mà nói lời ly gián.
6. Nói lời ác, nghĩa là chê mắng Thánh Hiền.
7. Nói lời thêu dệt, nghĩa là khéo léo dùng lời phù phiếm làm loạn các pháp dục.
8. Tham, nghĩa là đối với tài lợi chánh đáng lại đem tâm xâm đoạt.
9. Sân nghĩa là đối với năm tội vô gián không khởi tâm thương xót.
10. Tà kiến, nghĩa là tâm bảo thủ chấp chặt nặng nề kiến giải hiểm ác.

Này Ca-diếp-ba! Nếu một chúng sanh có đầy đủ mười nghiệp đạo bất thiện như vậy thì mắc phải tội nặng. Như Lai vì nhân duyên này mà tuyên nói pháp yếu để khiến cho người khác ngộ nhập vào vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả, vô tác và vô thọ đồng thời hiểu rằng đó là hành, là tạo tác, là huyễn hóa. Tuy nhiên, nên biết, các pháp tánh tức là tánh phiền não. Nếu ngộ nhập được tự thể vốn trong sáng của các pháp thì tin hiểu tất cả các pháp đều thanh tịnh. Do vậy, nên ta không nói có chúng sanh đọa vào cõi ác”. Kinh Thanh Tịnh Chư Nghiệp Chương nói: “Lại nữa, Văn-thù-sư-lợi! Nếu Bồ-tát quán chiếu phi luật là luật tức thấy tội chẳng phải tội. Nếu quán sanh tử là Niết-bàn thì thấy rõ các phiền não là do duyên sanh. Nên biết người như vậy thì có được nghiệp chướng thanh tịnh”. Kinh Đế Lý Tam Muội Da Vương nói về hạnh đối trị: “Nếu nhắm mắt quán duyên chư Phật và Bồ-tát rồi đọc tụng thông suốt một trăm chữ minh chú trải qua tám ngàn lần thì khi mở mắt ra sẽ được thấy Phật, Bồ-tát và được lìa tội kia, hoặc đi nhiều bên phải quanh tháp rồi tụng tám ngàn lần kinh điển thì tùy mỗi lần như vậy mà chư Phật và Bồ-tát hiện ra trước mắt”. Kinh Tôn Na Đa La Ni nói: “Nếu tụng niệm rồi cho đến thấy tướng hảo hiện ra trong mộng thì diệt được tội kia. Nếu mộng thấy Thiên nữ trao cho sữa, lạc, thức ăn thì xa lìa được tội kia, hoặc thấy mặt trời mặt trăng xuất hiện

giữ hư không, lửa bốc dữ dội, các loài trâu và các gã đàn ông đen đúa sợ hãi bỏ chạy, hoặc mộng thấy chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni hoặc sữa, cây cối, voi trắng, trâu trắng, núi non, thuyền bè, điện đường và tòa sư tử, lắng nghe diệu pháp thì nên biết tất cả đều là tướng diệt tội”. Phẩm Như Lai Hình Tượng nói về hành đối trị: “Nếu có người xoa đồ bất tịnh vào thân mùi hôi thối đáng ghét rồi dùng nước tẩy sạch và bôi hương thơm lên thì mùi thối kia biến mất. Như vậy, nếu tạo năm tội vô gián đầy đủ biến khắp mười nghiệp đạo bất thiện nhưng tin hiểu Như Lai rồi tạo hình tượng của Ngài thì tội ấy được tiêu trừ. Do không có tội thì trí tuệ thù thắng và đầy đủ tâm Bồ-đề. Do thù thắng mà hoặc được xuất gia kiên trì tịnh giới”. Kinh Hoa Tích Đà-la-ni nói: “Bấy giờ, Đức Như Lai Sư Tử Du Hý thường trụ trong thế gian trải qua trăm ngàn năm để bố thí các thứ diệu lạc. Sau đó, Như Lai kia nhập Niết-bàn và được xây tháp thờ xá-lợi. Nếu có người lấy tâm Bồ-đề đem một cành hoa cúng dường Như Lai kia, rồi chấp tay xưng danh hiệu hoặc rưới nước cho sạch và đem một tràng hoa, đèn đuốc cúng dường, cho đến đi một bước niệm danh hiệu của Ngài thì không còn nghi hoặc. Nếu người nầy trong một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp mà đọa vào ác đạo thì không hề có việc đó”. Kinh Dược Sư Lưu Ly Quang Vương nói: “Nếu người trì giữ năm giới, mười giới Bồ-tát, bốn giới trọng, hai trăm năm mươi giới của Tỳ-kheo, năm trăm giới Tỳ-kheo ni nhưng lại hủy phạm sợ đọa vào đường ác mà nếu chuyên niệm danh hiệu của Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang, cúng dường Ngài thì người ấy quyết định không đọa vào đường ác. Bấy giờ, Thế Tôn bảo A-nan: Nay Ta xưng tán công đức của Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai là cảnh giới sâu xa của chư Phật như thế, ông không còn nghi hoặc sanh tâm tin thực không? A-nan bạch Phật: Thế Tôn! Con đối với kinh Phật đã nói, không hề sanh nghi hoặc. Vì sao? Vì thân, ngữ, ý của tất cả Như Lai là chỗ tích tập nhiều thiện hạnh thanh tịnh. Thế Tôn! Mặt trăng mặt trời là rất cao xa, ánh sáng chiếu khắp nhưng cũng có thể rơi xuống đất, núi Diệu cao cũng có thể lay động nhưng những lời của chư Phật nói ra trước sau đều không sai khác. Thế Tôn! Nếu có chúng sanh tín căn không đủ, nghe nói cảnh giới sâu xa của chư Phật liền phát khởi nghi hoặc rằng làm sao chỉ niệm danh hiệu một Đức Như Lai mà đạt được công đức thắng lợi như thế! Do không tin nên người kia sanh hủy báng, phải ở trong đêm dài tăm tối mất hết lợi ích. Phật bảo A-nan: Cảnh giới sâu xa của chư Phật rất khó tin hiểu. Nay ông tin hiểu thì nên biết là nhờ vào uy thần của Như Lai thiết lập. Ngoại trừ Bồ-tát một đời nữa làm Phật còn các Thanh-văn,

Duyên giác và Bồ-tát chưa đăng địa đều không thể hiểu”. Kinh kia lại nói: “Nếu có thiện nam, thiện nữ, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca trì giữ đầy đủ tám phần trai giới trong suốt một năm hay ba năm thọ nhận học xứ này rồi dùng thiện căn ấy nguyện sanh sang cõi Tây phương Cực lạc của Đức Phật Vô Lượng Thọ nhưng nếu được nghe danh hiệu của Phật Dược Sư Lưu Ly thì khi mạng chung người ấy được tám vị Đại Bồ-tát đều dùng thần thông hiện hóa trước mặt thuyết chánh đạo, lại có nhiều thứ sắc hoa hiếm thấy ở đời cùng các hoa sen báu tự nhiên hóa sanh khiến người ấy sanh lên cõi trời. Được chỗ sanh như vậy là nhờ vào thiện căn đời trước. Do đó thật vô cùng tận và cũng không sợ đọa lạc vào đường ác. Sau khi mãn thọ ở cõi trời, người ấy sanh vào ở cõi người làm bậc Chuyển luân vương thống trị bốn châu thiên hạ”.

